

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2021/HNGĐ-ST

Ngày 20-12-2021

V/v “Xin ly hôn, nuôi dưỡng con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tuấn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Hùng

2. Ông Phan Thanh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phục Hưng – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 142/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2021 về tranh chấp “Xin ly hôn, nuôi dưỡng con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 603/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Mỹ H**, sinh năm 1992 (có mặt)

Trú tại: ấp TP A, thị trấn TT, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Anh **Huỳnh Trung T**, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Trú tại: ấp TP A, thị trấn TT, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01-10-2021 và trình bày của các đương sự, vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Trần Thị Mỹ H với anh Huỳnh Trung T do quen biết tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Thới Lai vào năm 2017. Vợ chồng chung sống với nhau có 01 con chung tên Huỳnh Quốc Đ (nam), sinh ngày 07/11/2017. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng thời gian gần đây vợ chồng bắt đầu có những mâu thuẫn, chị ở nhà chăm con, chồng làm nghề sửa xe, mỗi lần chi xài phải hỏi xin tiền anh T khó khăn trong vấn đề chi tiêu sinh hoạt gia đình, anh T lại có tính gia trưởng. Chị cũng đã suy nghĩ tìm cách hàn gắn để nuôi dạy con nhưng anh T vẫn không thay đổi, tình cảm vợ chồng không còn, chị đã ly thân với anh T và về sống bên nhà cha mẹ ruột từ tháng 6/2021 đến nay. Nay chị yêu cầu:

- Về hôn nhân: Xin ly hôn với anh Huỳnh Trung T.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Quốc Đ (nam), sinh ngày 07/11/2017. Chị đồng ý giao con cho anh T nuôi dưỡng đến trưởng thành, chị không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có

Anh Huỳnh Trung T trình bày: Anh với chị Trần Thị Mỹ H quen biết tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Thới Lai vào năm 2017. Vợ chồng chung sống với nhau có 01 con chung tên Huỳnh Quốc Đ (nam), sinh ngày 07/11/2017. Vợ chồng có tiệm sửa xe, anh làm liên tục, tối còn phải chạy xe để lo cuộc sống gia đình, vợ ở nhà chăm sóc con và lo sinh hoạt gia đình, vợ hỏi tiền thì anh cũng đưa để chi xài trong gia đình, không phải như chị H trình bày. Anh vẫn còn thương vợ, muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con. Chị H bỏ về nhà cha mẹ ruột từ tháng 6/2021 đến nay.

- Về hôn nhân: Anh không đồng ý ly hôn với chị Trần Thị Mỹ H.

- Về con chung: Nếu phải ly hôn anh yêu cầu được nuôi con đến trưởng thành, không yêu cầu chị H cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có

Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh T để đưa vụ án ra xét xử, anh T đã nhận được các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Chị Trần Thị Mỹ H khởi kiện xin ly hôn với anh Huỳnh Trung T nên xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình; bị đơn cư trú ấp Thới Phong A, thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh T, anh T vắng mặt tại phiên tòa không lý do. Vì vậy, xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh thành tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 20/10/2017 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Nguyên tắc của hôn nhân phải được xây dựng trên cơ sở tự nguyện, tiến bộ, xây dựng gia đình ấm no hạnh phúc; các thành viên trong gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ

nhau. Xét lời trình bày của chị H, anh T làm nghề sửa xe, chị không có nghề nghiệp, con còn nhỏ, chi phí sinh hoạt gia đình tốn kém, anh T không hiểu những thiếu thốn khi không có tiền để tiêu xài, có tính gia trưởng, Do đó, chị không thể nào tiếp tục chung sống, chị đã về nhà cha mẹ ruột gần nửa năm nay.

Tại phiên hòa giải, anh T trình bày còn thương vợ không muốn ly hôn nhưng không có giải pháp, thái độ dễ hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tòa án cho anh chị một thời gian để suy nghĩ đoàn tụ nhưng khi được Tòa án triệu tập để xét xử thì anh T vắng mặt không lý do, cho thấy anh không còn thiết tha gì đến việc hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị H. Qua đó thể hiện, mâu thuẫn gia đình anh chị thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Nay chị H yêu cầu xin ly hôn với anh T là có căn cứ nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Quốc Đ (nam), sinh ngày 07/11/2017. Chị H cũng đồng ý giao cho anh T nuôi dưỡng đến trưởng thành, chị không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh T xác định không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2015;
- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 227, 228, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Mỹ H được ly hôn với anh Huỳnh Trung T.

2/ Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Quốc Đ (nam), sinh ngày 07/11/2017. Giao con cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng đến trưởng thành, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho chị H theo quy định pháp luật, không ai được quyền ngăn cản chị H thực hiện quyền này.

3/ Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh T thống nhất trình bày không có.

4/ Về án phí HNGĐ: Chị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu số 00005089 ngày 28/10/2021 (chị H đã thực hiện xong).

Trong hạn 15 ngày: kể từ ngày tuyên án nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định đối với bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo để xin Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H. Thới Lai;
- Chi cục THADS H. Thới Lai;
- TAND TP. Cần Thơ;
- UBND thị trấn Thới Lai, H. Thới Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Tuấn Kiệt

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Hùng Phan Thanh Dũng

Bùi Tuấn Kiệt

